



## BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2021

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

**- Tên Công ty đại chúng:**

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ LONG SƠN

**- Địa chỉ trụ sở chính:** Lầu 3, Tòa nhà Khang Thông, số 67 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Thành, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028 3925 9975 Fax: 028 3925 9976 Email: info@longsonpic.vn

**- Vốn điều lệ:** 827.222.120.000 đồng

**- Mã chứng khoán:** PXL

**- Sàn giao dịch:** Upcom

### I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư KCN Dầu khí Long Sơn dự kiến tổ chức họp vào ngày 29/6/2021 nhưng phải tạm hoãn do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp tại Thành phố Hồ Chí Minh và 18 tỉnh thành phía Nam. Sau khi tình hình dịch bệnh Covid-19 tại TP. HCM được kiểm soát và Thành phố cho hoạt động trở lại đối với một số hoạt động tập trung đông người thì đến ngày 21/12/2021 ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư KCN Dầu khí Long Sơn đã tổ chức thành công và thông qua tất cả các nội dung được Báo cáo/Trình tại Đại hội.

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày       | Nội dung                              |
|-----|--------------------------|------------|---------------------------------------|
| 1   | 56/NQ-ĐHĐCĐ              | 21/12/2021 | Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 |

### II. Hội đồng quản trị (HĐQT):

#### 1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (bao gồm cả Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ (%) | Lý do không tham dự |
|-----|-----------------|---------|---------------------|-----------|---------------------|
|-----|-----------------|---------|---------------------|-----------|---------------------|

|   |                      |                          |     |     |  |
|---|----------------------|--------------------------|-----|-----|--|
| 1 | Ông: Lê Bá Thọ       | Chủ tịch                 | 5/5 | 100 |  |
| 2 | Ông: Lê Công Trung   | Thành viên/Tổng Giám đốc | 5/5 | 100 |  |
| 3 | Ông: Nguyễn Hồng Hải | Thành viên               | 5/5 | 100 |  |
| 4 | Ông: Đặng Việt Hưng  | Thành viên độc lập       | 5/5 | 100 |  |
| 5 | Ông: Trần Ngọc Hưng  | Thành viên độc lập       | 5/5 | 100 |  |

**2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Khu công nghiệp Dầu khí Long Sơn thực hiện nghiêm túc công tác giám sát, phối hợp với Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và của Đại hội đồng cổ đông trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ của mình được quy định trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Khu công nghiệp Dầu khí Long Sơn.

**3. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Khu công nghiệp Dầu khí Long Sơn không thành lập các tiểu ban.

**II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:**

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày       | Nội dung   |
|-----|--------------------------|------------|--|
| 1   | 02/NQ-HĐQT               | 06/01/2021 | Nghị quyết v/v Thông qua phương án/nguồn chi cho NLĐ, TV.HĐQT và TV.BKS không chuyên trách của Công ty nhân dịp Tết Nguyên Đán Tân Sửu 2021 từ quỹ tiền lương năm 2021               |
| 2   | 06/NQ-HĐQT               | 31/3/2021  | Nghị quyết v/v: Thông qua chủ trương ông Lê Chuyên thôi giữ chức danh P.TGD Công ty để làm thủ tục nghỉ hưởng chế độ hưu trí theo quy định của Bộ luật lao động kể từ ngày 01/4/2021 |
| 3   | 10/QĐ-HĐQT               | 27/4/2021  | Quyết định v/v gia hạn thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021   |
| 4   | 13/NQ-HĐQT               | 24/5/2021  | Nghị quyết v/v thông qua chủ trương thay đổi chức danh Giám đốc PVC – Bình Sơn   |
| 5   | 21/QĐ-HĐQT               | 22/6/2021  | Quyết định v/v: Tạm hoãn tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021   |
| 6   | 25/NQ-HĐQT               | 26/7/2021  | Nghị quyết v/v Lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021 của Công ty CP Đầu tư KCN Dầu khí Long Sơn  |

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày       | Nội dung  |
|-----|--------------------------|------------|---|
| 7   | 28/NQ-HĐQT               | 20/10/2021 | Nghị quyết v/v Thông qua phương án cho thuê mặt bằng tầng 5 TTTM Tòa nhà Long Sơn Building, Số 1349 đường Huỳnh Tấn Phát, P. Phú Thuận, Quận 7, TP.HCM. |
| 8   | 31/NQ-HĐQT               | 29/10/2021 | Nghị quyết v/v Phê duyệt các nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của PVC – Bình Sơn                                       |
| 9   | 35/NQ-HĐQT               | 29/11/2021 | Nghị quyết v/v Thông qua chủ trương chấm dứt Hợp đồng lao động đối với ông Phạm Việt Bằng – PTGD Công ty  |
| 10  | 37/NQ-HĐQT               | 30/11/2021 | Nghị quyết v/v Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021  |
| 11  | 47/NQ-HĐQT               | 01/12/2021 | Nghị quyết v/v Thông qua chủ trương thay đổi Người đại diện phần vốn của Công ty Long Sơn PIC tại các đơn vị tham gia góp vốn                           |
| 12  | 50/NQ-HĐQT               | 07/12/2021 | Nghị quyết v/v Thông qua tài liệu bổ sung cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2021  |
| 13  | 56/NQ-ĐHĐCĐ              | 21/12/2021 | Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021   |
| 14  | 57/QĐ-HĐQT               | 27/12/2021 | Quyết định v/v Miễn nhiệm chức danh PTGD Công ty đối với ông Phạm Việt Bằng   |

### III. Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về Ban kiểm soát.

| STT | Thành viên BKS         | Chức vụ    | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|-----|------------------------|------------|---------------------|-------|---------------------|
| 1   | Ông: Nguyễn Đăng Thanh | Trưởng ban | 4/4                 | 100%  |                     |
| 2   | Ông: Bùi Hoàng Giang   | Thành viên | 4/4                 | 100%  |                     |
| 3   | Bà: Phạm Thị Huyền Anh | Thành viên | 4/4                 | 100%  |                     |

#### 2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông Công ty.

##### 2.1. Tình hình hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị của Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo và thường xuyên phối hợp với Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều hành mọi hoạt động SXKD của Công ty.

Hội đồng quản trị đã tiến hành các cuộc họp định kỳ và bất thường, các cuộc họp có mời thêm thành phần Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng Ban kiểm soát Công ty. Hội đồng quản trị luôn bám sát và thường xuyên chỉ đạo Ban Tổng

Giám đốc thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ quy định trong Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; Thường xuyên kiểm điểm, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết; Đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm để Ban Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện...

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành đúng quy định, đúng chức năng, quyền hạn và tuân thủ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cũng như các quy định hiện hành của pháp luật.

## 2.2. Công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai/Thực hiện công tác điều hành hoạt động SXKD của Công ty đúng chức năng và quyền hạn theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tuân thủ nội dung các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty.

Về công tác quản lý và điều hành: Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD được phân công, phân cấp cụ thể. Ban Tổng Giám đốc thường xuyên kiểm tra, giám sát và đánh giá mức độ hoàn thành công việc của bộ máy giúp việc trong công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp.

Thực hiện nhiệm vụ trong kỳ báo cáo, Ban kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý, quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cũng như các chức danh quản lý trong Công ty.

## **3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các bộ phận quản lý khác.**

Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc của Công ty làm việc theo quy chế hoạt động của mỗi tổ chức, hoạt động độc lập nhưng thường xuyên có sự phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ, vì mục tiêu đưa Công ty ngày càng phát triển, hoạt động kinh doanh hiệu quả.

Trưởng Ban kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị thường kỳ cũng như những cuộc họp bất thường; các ý kiến tham gia, thảo luận tại cuộc họp đều được đưa ra trao đổi và thông qua tại cuộc họp.

Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện, chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ phối hợp, cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, chứng từ có liên quan phục vụ cho công tác kiểm tra, kiểm soát và thực thi nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp hiện hành.

Sau khi có kết quả làm việc của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát đã thông tin kịp thời kết quả hoạt động và những kiến nghị cần thiết đến Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty kịp thời theo quy định. Đồng thời cũng tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị về các vấn đề được nêu trong báo cáo trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên.

## 4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

## **IV. Đào tạo về quản trị Công ty.**

Trong kỳ, Công ty đã cử một số cán bộ tham gia các khóa đào tạo về quản trị Công ty do Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức.

**V. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán:**

**1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:**

| STT | Tên tổ chức/cá nhân  | TK giao dịch CK | Chức vụ tại Công ty | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp CMND/ĐKKD | Nơi cấp CMND/ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|--|-----------------|---------------------|--------------|--------------------|-------------------|---------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1   | Tổng công ty CP Thiết bị điện Việt Nam                                       |                 | CĐL                 |              |                    |                   |         | 5.269.300                  | 6,38%                         |         |
| 2   | Công ty CP Hạ tầng GELEX (trước đây là Công ty TNHH MTV Năng lượng Gelex)    |                 | CĐL                 |              |                    |                   |         | 15.802.005                 | 19,14%                        |         |
| 3   | Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam – TNHH MTV |                 | Thành viên sáng lập |              |                    |                   |         | 7.064.103                  | 8,53%                         |         |

Người có liên quan của Cổ đông nội bộ là Thành viên HĐQT:

|   |                                     |  |                |  |  |  |  |   |   |  |
|---|-------------------------------------|--|----------------|--|--|--|--|---|---|--|
| 1 | Lê Bá Thọ                           |  | Chủ tịch HĐQT  |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| - | Lê Thị Vinh                         |  | Mẹ             |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| - | Bùi Thị Tường Vy                    |  | Vợ             |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| - | Lê Bá Khang                         |  | Con            |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| - | Lê Gia An                           |  | Con            |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| - | Lê Thị Dự                           |  | Chị            |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| - | Lê Thị Dung                         |  | Chị            |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| - | Lê Thị Thu                          |  | Chị            |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| - | Lê Thị Hồng                         |  | Em             |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| - | Tổng công ty CP Đường Sông Miền Nam |  | TV HĐQT T/TG Đ |  |  |  |  | 0 | 0 |  |

|   |                        |   |  |  |  |  |  |         |       |  |
|---|------------------------|---|--|--|--|--|--|---------|-------|--|
| 2 | Lê Công Trung          | 009C<br>09364<br>9<br>VCB,<br>058C<br>12798<br>0<br>FPTS,<br>002C<br>18466<br>6 BSC | Ủy<br>viên<br>HĐQT<br>/Tổng<br>Giám<br>đốc |  |  |  |  | 296.367 | 0,36% |  |
| - | Trần Thị Xuân          |   | Mẹ   |  |  |  |  | 0       | 0     |  |
| - | Trần Thị Diệu<br>Linh  |   | Vợ   |  |  |  |  | 0       | 0     |  |
| - | Lê Vinh Quang          |   | Anh<br>trai                                |  |  |  |  | 0       | 0     |  |
| - | Lê Trần Công Sơn       |   | Con<br>ruột<br>2011                        |  |  |  |  | 0       | 0     |  |
| - | Lê Trần Công Hưng      |   | Con<br>ruột<br>2014                        |  |  |  |  | 0       | 0     |  |
| 3 | Đặng Việt<br>Hưng      |   | Ủy<br>viên<br>HĐQT                         |  |  |  |  | 0       | 0     |  |
| - | Hà Thị Thanh           |   | Mẹ   |  |  |  |  | 0       | 0     |  |
| - | Nguyễn Thị Thu<br>Hạnh |   | Vợ   |  |  |  |  | 0       | 0     |  |
| - | Đặng Quốc Hội          |   | Em   |  |  |  |  | 0       | 0     |  |
| 4 | Trần Ngọc<br>Hưng      |   | Ủy<br>viên<br>HĐQT                         |  |  |  |  | 285.900 | 0,35% |  |
| - | Trần Ngọc<br>Oánh      |   | Bố   |  |  |  |  | 0       | 0     |  |
| - | Nguyễn Thị<br>Hạnh     |   | Mẹ   |  |  |  |  | 0       | 0     |  |

|   |                            |             |                             |  |  |  |  |   |   |
|---|----------------------------|-------------|-----------------------------|--|--|--|--|---|---|
| - | Lý Hồng Thu                | Vợ          |                             |  |  |  |  | 0 | 0 |
| - | Trần Ngọc Ánh<br>Nhu       | Con         |                             |  |  |  |  | 0 | 0 |
| - | Trần Ngọc<br>Minh Anh      | Con         |                             |  |  |  |  | 0 | 0 |
| - | Trần Thị Thu<br>Hà         | Chị<br>ruột |                             |  |  |  |  | 0 | 0 |
| - | Trần Thị Thu<br>Hường      | Chị<br>ruột |                             |  |  |  |  | 0 | 0 |
| 5 | <b>Nguyễn Hồng<br/>Hải</b> |             | <b>Ủy<br/>viên<br/>HĐQT</b> |  |  |  |  | 0 | 0 |
| - | Nguyễn Thị<br>Huệ          | Mẹ<br>ruột  |                             |  |  |  |  | 0 | 0 |
| - | Nguyễn Thị<br>Vân          | Chị<br>ruột |                             |  |  |  |  | 0 | 0 |
| - | Hán Thị Phương<br>Hà       | Vợ          |                             |  |  |  |  | 0 | 0 |
| - | Nguyễn Hoàng<br>Long       | Con<br>ruột |                             |  |  |  |  | 0 | 0 |
| - | Nguyễn Hà Linh             | Con<br>ruột |                             |  |  |  |  | 0 | 0 |
| - | Nguyễn Hoàng<br>Phúc       | Con<br>ruột |                             |  |  |  |  | 0 | 0 |

107  
PHẦN  
I  
CHIẾ  
JN  
CHI

Người có liên quan của Cổ đông nội bộ là Thành viên Ban kiểm soát

|   |                      |  |         |  |  |  |  |       |      |  |
|---|----------------------|--|---------|--|--|--|--|-------|------|--|
| 1 | Nguyễn Đăng Thanh    |  | TBKS    |  |  |  |  | 0     | 0    |  |
| - | Nguyễn Thị Kim Dung  |  | Mẹ      |  |  |  |  | 0     | 0    |  |
| - | Nguyễn Đăng Nghị     |  | Bố      |  |  |  |  | 0     | 0    |  |
| - | Nguyễn Thanh Xuân    |  | Chị gái |  |  |  |  | 0     | 0    |  |
| 2 | Bùi Hoàng Giang      |  | TV.BKS  |  |  |  |  | 0     | 0    |  |
| 3 | Phạm Thị Huyền Anh   |  | TV.BKS  |  |  |  |  | 0     | 0    |  |
| - | Phạm Minh Lượng      |  | Bố      |  |  |  |  | 3.500 | 0,0% |  |
| - | Nguyễn Thị Mai Hương |  | Mẹ      |  |  |  |  | 0     | 0    |  |
| - | Lê Thanh Hưng        |  | Chồng   |  |  |  |  | 0     | 0    |  |
| - | Lê Ngân Hà           |  | Con     |  |  |  |  | 0     | 0    |  |
| - | Lê Hồng Ngọc         |  | Con     |  |  |  |  | 0     | 0    |  |
| - | Phạm Minh Nhật Hoàng |  | Em      |  |  |  |  | 0     | 0    |  |



**Người có liên quan của Cổ đông nội bộ trong Ban Tổng Giám đốc**

| 1   | Lê Công Trung          |  | TGD                   | Nhu phần thông tin Hội đồng quản trị |  |  |  |   |      |
|---|------------------------|--|-----------------------|--------------------------------------|--|--|--|---|------|
| 2   | <b>Phạm Việt Bằng</b>  |  | <b>Phó TGD</b>        |                                      |  |  |  | 0 | 0.00 |
| -   | Phạm Trần Kim Thư      |  | Con                   |                                      |  |  |  | 0 | 0    |
| -   | Phạm Quang Vinh        |  | Con                   |                                      |  |  |  | 0 | 0    |
| -   | Phạm Thiên Dương       |  | Em                    |                                      |  |  |  | 0 | 0    |
| 3   | <b>Lê Chuyển</b>       |  | <b>Phó TGD</b>        |                                      |  |  |  | 0 | 0    |
| -   | Trần Thị Qua           |  | Mẹ                    |                                      |  |  |  | 0 | 0    |
| -   | Hoàng Thị Cẩm Thành    |  | Vợ                    |                                      |  |  |  | 0 | 0    |
| -   | Lê Hoàng Duy           |  | Con                   |                                      |  |  |  | 0 | 0    |
| -   | Lê Hoàng Xuyên         |  | Con                   |                                      |  |  |  | 0 | 0    |
| -   | Lê Niên                |  | Anh                   |                                      |  |  |  | 0 | 0    |
| -   | Lê Kiên                |  | Anh                   |                                      |  |  |  | 0 | 0    |
| -   | Lê Thị Kiên            |  | Em                    |                                      |  |  |  | 0 | 0    |
| <b>Người liên quan của Cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng</b> |                        |  |                       |                                      |  |  |  |   |      |
| 1   | <b>Phạm Quang Tùng</b> |  | <b>Kế toán trưởng</b> |                                      |  |  |  | 0 | 0    |
| -   | Phạm Văn Rinh          |  | Bố                    |                                      |  |  |  | 0 | 0    |



|   |                 |  |     |  |  |  |  |   |   |  |
|---|-----------------|--|-----|--|--|--|--|---|---|--|
| - | Ngô Thị Ánh     |  | Mẹ  |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| - | Phạm Đức Vương  |  | Con |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| - | Phạm Quang Điệp |  | Em  |  |  |  |  | 0 | 0 |  |
| - | Phạm Quang Thi  |  | Em  |  |  |  |  | 0 | 0 |  |

2. *Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:* Không có

3. *Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:* Không

4. *Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:* Không

#### VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |           | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |           | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-----------|----------------------------|-----------|--|
|     |                           |                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ (%) |  |
| 1   | Lê Công Trung             | TV. HĐQT kiêm TGD        | 296.367                   | 0,36      | 0                          | 0         | Bán để giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân        |
| 2   | Trần Ngọc Hưng            | TV.HĐQT độc lập          | 285.900                   | 0,35      | 0                          | 0         | Bán để giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân        |

#### VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TK.HĐQT, HS CBTT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Bá Thọ**